TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 52 /2018/HSST
Ngày: 31/5/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Thế Dũng.

2. Ông Hà Hữu Bình.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Hương - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Doanh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 50/2018/HSST ngày 23 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/ QĐXXST - HS ngày 21/5/2018, đối với bị cáo:

Phí Ngọc K, sinh ngày 22 tháng 12 năm 1977, tại Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Xóm 6, xã Thái B, huyện S, tỉnh Q; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phí Văn D, sinh năm 1949 và bà Bùi Thị Q, sinh năm 1949; Vợ: Lê Thị D, sinh năm 1983 (đã ly hôn), con 01 sinh năm 2004. Tiền sự: Không

* Tiền án.

- Bản án số 77 ngày 25/11/2011 của Toà án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, xử phạt 10 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (trị giá tài sản 4.920.000đ) ra trại ngày 19/7/2012 (chưa chấp hành khoản tiền bồi thường 4.920.000đ)

- Bản án số 172 ngày 19/7/2013 của Toà án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, xử phạt 36 tháng tù vè tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* ra trại ngày 02/02/2016.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/01/2018, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 23/01/2018, Phí Ngọc K đi xe ô tô xe khách đến Bến xe Mỹ Đình, thành phố Hà Nội, mục đích tìm mua Heroine để sử dụng; khi đến Bến xe Mỹ Đình, K vào quán ngồi uống nước gặp một người đàn ông (K không biết họ, tên và địa chỉ) hỏi mua được 01 gói Heroine với số tiền 2.000.000đ; khi mua được Heroine K đi ra khu vực vắng người gần bến xe khách Mỹ Đình lấy một ít ra sử dụng, số còn lại K cất giấu vào trong hậu môn, sau đó đi xe ô tô khách về đến khu vực chùa An Vinh, thuộc tổ 7, phường Hưng Thành, thành phố T, K xuống xe ô tô khách thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý – Công an thành phố T phát hiện, bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp hồi 21 giờ 05 phút cùng ngày. K đã tự giác giao nộp 01 gói Heroine cất giấu trong hậu môn.

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể Phí Ngọc K kết quả dương tính *(Có chất ma tuý trong cơ thể Kiên).*

Tại kết luận giám định số: 87/GĐ-KTHS cùng ngày 25/01/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Q, kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng ngà trong bì niêm phong thu của Phí Ngọc K gửi đến giám định là Heroine; khối lượng 2,604g (hai phẩy sáu không bốn gam).

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 52/QĐ-KSĐT ngày 18 tháng 5 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T đã truy tố bị cáo Phí Ngọc K về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo điểm 0 khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, kết thúc phần xét hỏi Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phí Ngọc K phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình Sự năm 2015. Xử phạt bị cáo từ 05 (*năm*) năm 06 (*sáu*) tháng tù đến 06 (*sáu)* năm tù.

Về vật chứng. Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu huỷ số ma tuý đã thu giữ, trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án *(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang)*

Bị cáo chỉ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, không có mục đích vụ lợi. Qua xác minh các bị cáo không có tài sản nên đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Ngoài ra, kiểm sát viên còn đề nghị HĐXX tuyên quyền kháng cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nội dung khai báo của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, không có tình tiết gì mới; bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh qua biên bản khám xét; kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 21 giờ 05 phút ngày 23/01/2018 tại tổ 7, phường Hưng Thành, thành phố T, tỉnh Q. Phí Ngọc K đã có hành vi tàng trữ trái phép 2,604g (hai phẩy sáu không bốn gam) heroine, mục đích để sử dụng.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm ảnh hưởng đến phong trào đấu tranh phòng, chống tội phạm và bài trừ tệ nạn ma tuý trên địa bàn thành phố Tuyên Quang. Do vậy, cần buộc bị cáo phải chịu mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về mức án mà Viện kiểm sát đề nghị, Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp, có cơ sở để chấp nhận.

[7] Bị cáo chỉ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, không có mục đích vụ lợi. Qua xác minh bị cáo không có tài sản nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của bị cáo Phí Ngọc K ngày 06/02/2018 Công an thành phố Tuyên quang, tỉnh Tuyên Quang đã ra Quyết

định xử phạt hành chính số 64a/QĐ-XPHC bằng hình thức phạt tiền 750.000đ (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng) nên HĐXX không xem xét.

Đối với người đàn ông bị cáo khai đã bán ma tuý cho bị cáo tại Bến xe khách Tuyên Quang, nhưng không xác định được họ, tên, địa chỉ nơi cư trú nên không có căn cứ điều tra, xử lý nên HĐXX không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 2,584g (Hai phẩy năm tám bốn gam) heroine là đối tượng giám định hoàn lại, là tang vật của vụ án không có giá trị sử dụng cần tiêu huỷ.

[10] Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ: Điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Phí Ngọc K** phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt bị cáo **Phí Ngọc K 06 (sáu) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam (24/01/2018)

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật TTHS.

- Tịch thu tiêu hủy 01(một) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài mặt trước phong bì có ghi "Tang vật vụ Phí Ngọc K, giám định ngày 24/01/2018". Mặt sau phong bì có chữ ký của Phí Ngọc K và Trần Quốc Kh – Giám định viên phòng KTHS Công an tỉnh Q và có đóng 05 (năm) hình dấu đỏ của phòng KTHS Công an tỉnh Q.

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) Điện thoại di động Mastel màu đen có viền màu vàng, máy cũ đã qua sử dụng, IMEL 1: 355424057955224, IMEL 2: 355424057955232, không kiểm tra chất lượng bên trong, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- *Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 30/5/2018.*

3. Căn cứ các Điều 136, 331, 334 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

-Bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

-Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKS ND thành phố;
- Công an thành phố;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Chi cục THADS thành phố;
- Sở Tư pháp TQ;
- UBND xã Thái Bình;
- Người tham gia tố tụng ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

Nguyễn Thị Ngọc Lan